

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

Tên học phần (tiếng Anh): Innovation and entrepreneurship

Mã học phần:

Mã tự quản:

Thuộc khối kiến thức: Kiến thức giáo dục đại cương tự chọn

Đơn vị phụ trách: Bộ môn chế tạo máy – Khoa Công nghệ kỹ thuật cơ khí

Số tín chỉ: 2 (2,0)

Phân bố thời gian:

– Số tiết lý thuyết : 30 tiết

– Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết

– Số giờ tự học : 60 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

– Học phần tiên quyết: Không;

– Học phần học trước: Không

– Học phần song hành: Không.

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Dũng	dungnn@hufi.edu.vn	Khoa CNKTCK - HUFİ
2.	Ths. Phạm Thái Sơn	ptson@cntp.edu.vn	TT TS&TT - HUFİ
3.	ThS. Hoàng Thị Thoa	thoah@cntp.edu.vn	TT TS&TT - HUFİ

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Khóa học đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trang bị cho người học bức tranh tổng quát về hành trình khởi nghiệp sáng tạo. Chương trình giảng dạy cho sinh viên cách thức xác định cơ hội, phát triển cơ hội, đánh giá và hành động để biến cơ hội thành những sản phẩm hoặc dịch vụ mới nhằm mang lại những giá trị tiên phong phục vụ đời sống con người. Chương trình được thiết kế để sinh viên được thực hành và trải nghiệm kiến thức về hành trình khởi nghiệp sáng tạo, đó là hành trình tìm kiếm, khám phá, hành động và là quá trình lặp lại. Việc áp dụng tư duy thực hành hiệu quả và tư duy kiến tạo sẽ giúp sinh viên tự phát triển năng lực bản thân, tự định hướng nghề nghiệp, phát triển năng lực và tâm thế người làm chủ, để từ đó họ có thể kiến tạo ra những doanh nghiệp mới hoặc là hạt nhân đổi mới trong môi trường, tổ chức và doanh nghiệp hiện hữu. Khả năng “suy nghĩ như người khởi nghiệp” và “hành động như những nhà sáng tạo” là những kỹ năng thiết yếu mang lại thành công cho người lao động ở tất cả các ngành công nghiệp, và được xem là công cụ hiệu quả giúp các cá nhân vượt trội tại

nơi làm việc, tạo ra sự khác biệt về năng lực và thành công trong tương lai.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Cung cấp các kiến thức cơ bản về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp	PLO1, PLO6, PLO7, PLO8	3
G2	Khả năng áp dụng kiến thức về lý thuyết đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp vào trong thực tế công việc và cuộc sống để xác định cơ hội, phát triển cơ hội, xây dựng tầm nhìn và định hướng phát triển bản thân.	PLO1, PLO6, PLO7, PLO8, PLO15	3
G3	Khả năng giải quyết vấn đề kỹ thuật ở mức độ cơ bản thông qua tư duy sáng tạo	PLO1, PLO6, PLO7	3
G4	Lãnh đạo và hợp tác làm việc nhóm khi thực hành dự án	PLO6, PLO9	3
G5	Trải nghiệm quá trình khởi nghiệp sáng tạo thực tế thông qua việc học tập từ dự án	PLO1, PLO2.1, PLO6, PLO7, PLO8, PLO13, PLO15	3

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần (*) như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CDR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1.1	Giải thích được những kiến thức cơ bản về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp áp dụng trong cuộc sống	3
	CLO1.2	Vận dụng lý thuyết và kiến thức đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp vào việc phát triển tầm nhìn, định hướng bản thân và phát triển mục tiêu nghề nghiệp cá nhân	3
	CLO1.3	Áp dụng công cụ và kỹ thuật cơ bản của khởi nghiệp sáng tạo vào việc phát triển, đánh giá ý tưởng, giải quyết vấn đề phức tạp.	3
G2	CLO2.1	Xác định và phát triển cơ hội khởi nghiệp	3
	CLO2.2	Vận dụng mô hình kinh doanh để thực hành việc biến ý tưởng thành mô hình kinh doanh	3
G3	CLO3.1	Hiểu được các bước để giải quyết vấn đề	3
	CLO3.2	Hiểu được cách thảo luận nhóm để giải quyết vấn đề một cách thành công	3
G4	CLO4.1	Hình thành nhóm đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp	3
	CLO4.2	Thực hành phát triển ý tưởng và dự án	3
G5	CLO5.1	Trải nghiệm quá trình phát triển ý tưởng và kiểm chứng ý	3

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
		trưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp	
	CLO5.2	Đánh giá mức độ hiệu quả của ý tưởng, mô hình kinh doanh	3
	CLO5.3	Kỹ năng thuyết trình hiệu quả (Pitching)	3

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Chương 1: Tư duy khởi nghiệp	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3	8	0	16
2.	Chương 2: Kỹ năng tư duy sáng tạo	CLO4.1, CLO4.2, CLO4.3, CLO4.4	8	0	16
3.	Chương 3: Đổi mới sáng tạo	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3	8	0	16
4.	Chương 4: Mô hình kinh doanh	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3	4	0	8
5.	Chương 5: Kỹ thuật trình bày dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp	CLO5.1, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1, CLO3.2	2	0	4
Tổng			30	0	60

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1: Tư duy khởi nghiệp

- 1.1. Các khái niệm cơ bản
- 1.2. Rủi ro và không chắc chắn
- 1.3. Kiến tạo giá trị
- 1.4. Tư duy thực hành hiệu quả doanh nhân
- 1.5. Tư duy và kỹ năng khởi nghiệp

Chương 2: Kỹ năng tư duy sáng tạo

- 2.1. Tại sao phải sáng tạo
- 2.2. Tư duy sáng tạo
- 2.3. Ba thành phần của sáng tạo
- 2.4. Những ràng buộc về sáng tạo
- 2.5. Thiết lập mục tiêu cá nhân và mục tiêu sáng tạo
- 2.6. Các công cụ sáng tạo hiệu quả
 - 2.6.1. Kích não
 - 2.6.2. Phương pháp sáng tạo hệ thống

Chương 3: Đổi mới sáng tạo

- 3.1. Dự án xây tháp
- 3.2. Giới thiệu về khởi nghiệp tinh gọn
- 3.3. Các loại hình đổi mới sáng tạo
- 3.4. Mức độ đổi mới sáng tạo
- 3.5. Việc cần giải quyết của khách hàng
- 3.6. Các kỹ năng của nhà đổi mới

Chương 4: Mô hình kinh doanh

- 4.1. Tầm quan trọng của mô hình kinh doanh
- 4.2. Giới thiệu về mô hình kinh doanh
- 4.3. Thiết kế mô hình kinh doanh
- 4.4. Đổi mới mô hình kinh doanh

Chương 5: Kỹ thuật trình bày dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

- 5.1. Thiết kế câu chuyện về trải nghiệm người dùng
- 5.2. Thuyết trình trong thang máy
- 5.3. Tại sao cần phải học kỹ thuật thuyết trình hiệu quả
- 5.4. Các thành phần của bài thuyết trình dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp
- 5.5. Thực hành thuyết trình

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			50	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	CLO2.2, CLO3.1, CLO5.1	5	Số I.1
Thảo luận nhóm	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2;	5	Số I.2
<i>Bài tập 1</i> : Bài tập phát triển ý tưởng thiết kế	Khi học chương 4	CLO2.1, CLO2.2	5	Số I.3
<i>Bài tập 2</i> : Bài tập về mô hình kinh doanh	Khi học chương 4	CLO3.1, CLO3.2, CLO5.1, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3	5	Số I.4
<i>Kiểm tra</i> : Hoàn thành các bài kiểm tra trên E-classroom	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO4.1	5	Theo thang điểm đề kiểm tra
<i>Bài tập nhóm</i> : Sinh viên phát triển dự án thành tiểu luận theo nhóm, phát triển dự án liên tục trong quá trình học và trình bày báo cáo cuối cùng.	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO4.1	20	Số I.5, I.6

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Thi cuối kỳ			50	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần: - Chương 1: 25% câu hỏi - Chương 2: 25% câu hỏi - Chương 3: 25% câu hỏi - Chương 4: 25% câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, 1.2, 1.3; CLO2.1, 2.2, 2.3; CLO3.1, 3.2; CLO4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5; CLO5.1, 5.2		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1] Bill Aulet, Kinh điển về khởi nghiệp, NXB Lao động (2016). ISBN: 978-604-59-6907-6

[2] Tina Seelig, Khởi nghiệp Sáng tạo, NXB Trẻ (2019). ISBN: 978-604-11-3339-6

[3] Alexander Osterwalder - Yves P, Tạo lập mô hình kinh doanh, ISBN 978-604-59-5691-5 (Alphabooks).

[4] Eric Ries, Khởi nghiệp tinh gọn, Nhà Xuất Bản Tổng hợp TP.HCM (2012).

[5] Tom Kelley & David Keley, Tự tin sáng tạo, NXB Lao động (2019), ISBN: 978-604-59-8990-6

[6] Drew Boyd & Jacob Goldenberg, Sáng tạo từ khuôn mẫu, NXB Lao động (2015), ISBN: 978-604-59-3070-0

8.2. Tài liệu tham khảo

[8] Steve Blank, và Bob Dorf, Bách Khoa toàn thư về khởi nghiệp, Alphabooks.

[9] Steve Blank, Bốn bước chinh phục đỉnh cao, Nhà xuất bản Thời đại

[10] Brant Cooper, Patrick Vlaskovits, The Entrepreneur's Guide to Customer Development: A "cheat Sheet" to the Four Steps to the Epiphany, ISBN 9780982743607.

[11] Brant Cooper, Patrick Vlaskovits, The Lean Entrepreneur: How Visionaries Create Products, Innovate with New Ventures, and Disrupt Markets, ISBN 9781118331866.

[12] Clayton M. Christensen, The Innovator's Dilemma: The Revolutionary National Bestseller that Changed the Way We Do Business, ISBN 9780066620695.

[13] Clayton Christensen, Michael Raynor, The Innovator's Solution: Creating and Sustaining Successful Growth, ISBN 9781422196588.

[14] Jeff Dyer, Hal Gregersen, Clayton Christensen, The Innovator's DNA: Mastering the Five Skills of Disruptive Innovators, ISBN 9781422142714

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc

nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên E-classroom.

- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

– Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học.

– Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;

– Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;

– Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 1

Ngày phê duyệt: 28/8/2020

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

Nguyễn Ngọc Dũng